TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 10/6/2019
V/v: Ly hôn;

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Nga

2. Ông Phạm Quốc Trung

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Mạnh Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 343/2018/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2018 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06A/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị V, sinh năm: 1979.
Địa chỉ: Số 466, tổ 15, phường H, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.
- Bị đơn: anh Nguyễn Hữu Q, sinh năm: 1974.
Địa chỉ: Số 45, tổ 14, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Chị V có mặt, anh Q vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/12/2018 và tại lời khai trong suốt quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị V trình bày:

Chị V và anh Nguyễn Hữu Q kết hôn năm 2002 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ. Qúa trình đi đến hôn nhân có tìm hiểu và kết hôn hoàn toàn tự nguyện.

Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc và có hai con chung, tuy nhiên khoảng thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Q thường xuyên chơi bời cờ bạc, lô đề. Mặc dù chị đã cho anh Q nhiều cơ hội sửa chữa nhưng không thay đổi, gia đình đã nhiều lần hoà giải và không có kết quả, chị Cân cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hai vợ chồng đã ly thân từ tháng 12/2017 đến nay, tình cảm của chị với anh Q không còn, nên đề nghị được ly hôn với anh Nguyễn Hữu Q.

Về con chung: chị và anh Q có 02 con chung là Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 04/02/2004 và Nguyễn Minh T, sinh ngày 21/7/2013. Chị V yêu cầu được nuôi cả hai con, nếu được nuôi con, chị không yêu cầu anh Q đóng góp nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa giải quyết.

Vợ công nợ chung: Không có.

Qúa trình giải quyết vụ án, anh Q xác nhận anh và chị Nguyễn Thị V kết hôn hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ năm 2002. Nay chị V đề nghị ly hôn anh Q không đồng ý.

Về con chung: có 02 con chung như chị V đã trình bày, trường hợp ly hôn anh sẽ có trách nhiệm nuôi các con không yêu cầu chị V phải đóng góp gì.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận. Nợ chung: không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Nguyễn Thị V được ly hôn với anh Nguyễn Hữu Q. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Anh Đ cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Minh T cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không đề cập. Chị V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Nguyễn Thị V khởi kiện vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình với anh Nguyễn Hữu Q. Căn cứ khoản 8 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Ngày 21/5/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình mở phiên tòa xét xử vụ án, anh Nguyễn Hữu Q vắng mặt nên Tòa đã hoãn phiên tòa, hôm nay là lần thứ hai anh Q vắng mặt tại phiên tòa, do đó Tòa xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Hữu Q căn cứ theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Hữu Q kết hôn năm 2002 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, hai bên tự nguyện đến với nhau,

nên đây là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian gần đây xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh Q thường xuyên chơi bời, mục đích hôn nhân không đạt, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên chị V yêu cầu được ly hôn với anh Q. Anh Q cho rằng vợ chồng vẫn còn tình cảm nên không đồng ý ly hôn với chị V.

Qúa trình giải quyết Tòa đã tiến hành hòa giải nhiều lần, đồng thời xác minh tại đơn vị công tác của anh Q thấy rằng anh Q và chị V có nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống thường ngày, vợ chồng thường xuyên cãi cọ nhau.

Qua tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị V, anh Q là trầm trọng. Mặc dù anh Q xin được đoàn tụ nhưng bản thân anh không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn. Hai bên không còn quan tâm đến nhau, vợ chồng đã sống ly thân mỗi người ở một nơi. Như vậy, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, hội đồng xét xử áp dụng điều 56 luật hôn nhân gia đình đối với việc xin ly hôn giữa chị V và anh Q.

[3] Về con chung: anh chị có con hai chung tên là Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 04/02/2004 và Nguyễn Minh T, sinh ngày 21/7/2013. Tòa xét thấy cần giao cháu Nguyễn Anh Đ cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Minh T cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo quyền và lợi ích của các cháu. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: không có.

[6] Về án phí: Chị V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị V.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V được ly hôn với anh Nguyễn Hữu Q

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 04/02/2004 cho anh Nguyễn Hữu Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 21/7/2013 cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Q, chị V được quyền đi lại thăm nom con chung, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo luật định.

- Về án phí: Chị V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị V đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên lai số 0005489 ngày 13/12/2018 nay không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả xét xử.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND TPHB;
- Chi cục THADS TPHB;
- Tòa án ND tỉnh Hòa Bình;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Dung